**PHÒNG GD&ĐTTX BUÔN HỒ**

**TRƯỜNG THCS HÙNG VƯƠNG**

**BÀI TỰ HỌC GIAO CHO HỌC SINH**

Tuần:01 Ngày soạn : 14/09/2021

Tiết : 01

**Bài 1,2: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT ĐA DẠNG PHONG PHÚ.**

**PHÂN BIỆT ĐỘNG VẬT VỚI THỰC VẬT**

**ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA ĐỘNG VẬT**

**I. Nội dung kiến thức trọng tâm**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu sự đa dạng loài và sự phong phú về số lượng cá thể**

- Thế giới động vật rất đa dạng và phong phú về loài và đa dạng về số cá thể trong loài.

**Hoạt động 2: Sự đa dạng về môi trường sống**

- Động vật phân bố được ở nhiều môi trường : Nước , cạn, trên không

- Do chúng thích nghi cao với mọi môi trường sống.

**Hoạt động 3: Phân biệt động vật với thực vật**

- Động vật và thực vật :

+ Giống nhau: Đều là các cơ thể sống, đều cấu tạo từ tế bào, lớn lên và sinh sản.

+ Khác nhau: ĐV có khả năng Di chuyển, có hệ thần kinh và giác quan, sống dị dưỡng nhờ vào chất hữu cơ có sẵn

- TV: không di chuyển, không có HTKvà giác quan, sống tự dưỡng, tự tổng hợp chất hữu cơ để sống.

**Hoạt động 4: Đặc điểm chung của động vật**

- Động vật có đặc điểm chung là có khả năng di chuyển, có hệ thần kinh và giác quan, chủ yếu dị dưỡng (khả năng dinh dưỡng nhờ chất hữu cơ có sẵn)

**Hoạt động 4: Sơ lược phân chia giới động vật**

- Có 8 ngành động vật

+ Động vật không xương sống: 7 ngành (ĐV nguyên sinh, Ruột khoang, Các ngành giun: (giun dẹp, giun tròn,giun đốt), thân mềm, chân khớp).

+ Động vật có xương sống: 1 ngành (có 5 lớp: cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú).

**Hoạt động 5: Tìm hiểu vài trò của động vật**

- Động vật mang lại lợi ích nhiều mặt cho con người, tuy nhiên một số loài có hại

**II. Phần câu hỏi và bài tập**

1. Động vật nước ta có đa dạng, phong phú không? Tại sao?
2. Động vật giống và khác thực vật ở điểm nào?
3. Động vật có những đặc điểm chung nào?
4. Người ta phân chia giới ĐV ntn?
5. Động vật có vai trò gì trong đời sống con người?

**&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&&**

Tuần:02 Ngày soạn : 19/09/2021

Tiết : 02

**CHƯƠNG I: NGÀNH ĐỘNG VẬT NGUYÊN SINH**

**BÀI 4: TRÙNG ROI**

**I. Nội dung kiến thức trọng tâm**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu trùng roi xanh**

1. Nơi sống: Trong nước ngọt ( ao, hồ , đầm, ruộng, vũng nước mưa.

2. Cấu tạo và di chuyển

a. Cấu tạo:

- Cơ thể là 1 TB (0,05m) hình thoi, có roi

+ Màng

+ Chất nguyên sinh: +Hạt diệp lục, hạt dự trữ

+ Không bào: Co bóp và tiêu hoá

+ Điểm mắt, Có roi di chuyển

b. Di chuyển:

- Roi xoáy vào nước vừa tiến vừa xoay mình.

3. Dinh dưỡng

- Tự dưỡng và dị dưỡng.

- Hô hấp: Trao đổi khí qua màng tế bào.

- Bài tiết: Nhờ không bào co bóp.

4. Sinh sản

- Vô tính bằng cách phân đôi theo chiều dọc cơ thể.

5. Tính hướng sáng

- Nhờ có điểm mắt nên có khả năng cảm nhận ánh sáng.

**Hoạt động 2: Tìm hiểu tập đoàn trùng roi**

- Tập đoàn trùng roi gồm nhiều tế bào, bước đầu có sự phân hoá chức năng.

**II. Phần câu hỏi và bài tập**

1. Trùng roi sống ở đâu?
2. Trùng roi cấu tạo và di chuyển như thế nào?
3. Trình bày quá trình sinh sản của trùng roi xanh?
4. Tại sao gọi là tập đoàn vôn vốc? Tập đoàn này có ý nghĩa sinh học gì?

Tuần:03 Ngày soạn : 26/09/2021

Tiết : 03

**BÀI 5: TRÙNG BIẾN HÌNH VÀ TRÙNG GIÀY**

**BÀI 6: TRÙNG KIẾT LỊ VÀ TRÙNG SỐT RÉT**

**I. Nội dung kiến thức trọng tâm**

**Hoạt động 1: Cấu tạo, di chuyển, dinh dưỡng, sinh sản của trùng biến hình và trùng giày**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | |  | | Tên ĐV  Đặc điểm | Trùng biến hình | Trùng giày | | 1 | Cấu tạo  Di chuyển | - Gồm 1 tế bào có:  + Chất nguyên sinh lỏng, nhân  + Không bào tiêu hoá, không bào co bóp.  - Nhờ chân giả (do chất nguyên sinh dồn về 1 phía). | - Gồm 1 tế bào có:  + Chất nguyên sinh lỏng, nhân lớn, nhân nhỏ.  + 2 không bào co bóp, không bào tiêu hoá, rãnh miệng, hầu.  + Lông bơi xung quanh cơ thể.  - Nhờ lông bơi. | | 2 | Dinh dưỡng | - Tiêu hoá nội bào.  - Bài tiết: chất thừa dồn đến không bào co bóp và thải ra ngoài ở mọi nơi. | - Thức ăn qua miệng tới hầu tới không bào tiêu hoá và biến đổi nhờ enzim.  - Chất thải được đưa đến không bào co bóp và qua lỗ để thoát ra ngoài. | | 3 | Sinh sản | Vô tính bằng cách phân đôi cơ thể. | - Vô tính bằng cách phân đôi cơ thể theo chiều ngang.  - Hữu tính: bằng cách tiếp hợp. | |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu sự phân hóa chức năng các bộ phận trong tế bào của trùng biến hình và trùng giày.**

+ Không bào tiêu hoá ở động vật nguyên sinh hình thành khi lấy thức ăn vào cơ thể.

+ Trùng giày: tế bào mới chỉ có sự phân hoá đơn giản, tạm gọi là rãnh miệng và hầu chứ không giống như ở con cá, gà.

+ Sinh sản hữu tính ở trùng giày là hình thức tăng sức sống cho cơ thể và rất ít khi sinh sản hữu tính.

**Hoạt động 3**: **Tìm hiểu trùng kiết lị và trùng sốt rét**

- Trùng kiết lị và Trùng sốt rét thích nghi rất cao với lối sống kí sinh.

- Trùng kiết lị kí sinh ở thành ruột.

- Trùng sốt rét kí sinh trong máu người và thành ruột, tuyến nước bọt của muỗi Anôphen.

- Cả hai đều huỷ hoại hồng cầu và gây bệnh nguy hiểm.

**Hoạt động 2: Tìm hiểu bệnh sốt rét ở nước ta**

- Bệnh sốt rét ở nước ta đang dần được thanh toán.

- Phòng bệnh: Vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, diệt muỗi.

**II. Phần câu hỏi và bài tập**

1. So sánh cấu tạo , di chuyển , sinh sản của trùng biến hình và trùng giày?
2. Dinh dưỡng của trùng biến hình và trùng giày diễn ra như thế nào?
3. Tình trạng bệnh sốt rét ở Việt Nam hiện này như thế nào?
4. Cách phòng tránh bệnh sốt rét trong cộng đồng?